

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG
Số: 02/TTK/TCTHADS-OSP

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; Thông tư 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-BTP ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: “Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in năm 2020 theo Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2016-2020” của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 747/QĐ-TCTHADS ngày 18/09/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu “Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in cho các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2020”;

Căn cứ Hồ sơ dự thầu gói thầu “Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in cho các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2020” của Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP;

Căn cứ Biên bản thương thảo Thỏa thuận khung mua sắm tập trung số 02/TTTTK/TCTHADS-OSP ngày 06/11/2020 giữa Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-TCTHADS ngày 17/11/2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in cho các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2020”;

Hôm nay, ngày 18/11/2020, tại trụ sở Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư Pháp, số 58 - 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội, chúng tôi gồm có:



I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A)

Tên đơn vị: Tổng cục Thi hành án dân sự

Địa chỉ: Số 58 - 60 đường Trần Phú, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Mã số quan hệ với NSNN: 1108572

Điện thoại: 024 6273 9592

Fax: 024 6273 9630

Đại diện: Ông Nguyễn Quang Thái Chức vụ: Tổng Cục trưởng.

II. Nhà thầu cung cấp tài sản (Bên B)

Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP.

Địa chỉ: Phòng E3, tòa nhà Đa Năng, 96 Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số thuế: 0102886901

Điện thoại: 024 35682502

Fax: 024 35682504

Tài khoản: 0051101655001

Tại: Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân Đội- CN Sở giao dịch 1

Đại diện: Ông Lê Quang Dũng Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Hai bên thương thảo, thống nhất cụ thể một số nội dung trong Thỏa thuận khung mua sắm tập trung (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận khung) gói thầu: Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in cho các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2020 (sau đây gọi là tài sản) với các nội dung như sau:

Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp

1. Tên tài sản và thông số kỹ thuật, đơn giá của tài sản cung cấp: *(Chi tiết tại Phụ lục 01)*
2. Số lượng tài sản *(Chi tiết tại Phụ lục 02)*
3. Danh sách các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản *(Chi tiết tại Phụ lục 02)*

Điều 2. Giá bán tài sản

1. Tổng giá tiền của Thỏa thuận khung: **10.930.326.000 đồng**
(Bằng chữ: Mười tỷ, chín trăm ba mươi triệu, ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn).

Giá trên đã bao gồm Thuế GTGT, chi phí vận chuyển và nhân công lắp đặt tại đơn vị mua sắm tài sản.

2. Đơn giá tài sản tương ứng với từng loại tài sản tại Điều 1 của Thỏa thuận khung: *(Chi tiết tại Phụ lục 01).*

Điều 3. Thanh toán, thanh lý Thỏa thuận khung

1. Thời hạn và phương thức thanh toán



Các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản cho Bên B theo đúng thời hạn, phương thức thanh toán quy định trong Hợp đồng mua sắm tài sản và phù hợp với loại Hợp đồng trọn gói.

2. Thanh lý

- Thỏa thuận khung được nghiệm thu, thanh lý khi Bên A nhận được đầy đủ các bản Thanh lý Hợp đồng mua sắm tài sản được ký giữa Bên B và đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Việc nghiệm thu, thanh lý Hợp đồng mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật và Hợp đồng mua sắm tài sản đã ký giữa Bên B và đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Xử phạt do vi phạm Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản: Theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và đề xuất của Hồ sơ dự thầu (ngoại trừ trường hợp chậm thanh toán do thủ tục chuyển nguồn kinh phí từ năm 2020 sang năm 2021).

Điều 4. Thời gian, địa điểm bàn giao tài sản

1. Thời gian bàn giao tài sản: Tối đa 60 ngày kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực.

2. Địa điểm bàn giao tài sản: *(Chi tiết tại Phụ lục 02).*

Điều 5. Bảo hành, bảo trì, đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản

1. Điều kiện bảo hành, bảo trì:

- Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau: Toàn bộ hàng hóa cung cấp theo Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản phải có phiếu bảo hành của Bên B.

- Thời gian bảo hành được tính từ thời điểm ký Biên bản nghiệm thu giữa Bên B với đơn vị ký hợp đồng mua sắm tài sản; Bên B có trách nhiệm cung cấp hoặc thanh toán các dịch vụ bảo hành, bao gồm việc khắc phục sự cố tài sản do lỗi của nhà sản xuất trong thời gian bảo hành.

2. Khi phát sinh hư hỏng, sự cố của tài sản trong thời hạn bảo hành, đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản sẽ thông báo cho Bên B qua điện thoại hoặc bằng văn bản (email/fax) mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản, Bên B phải cử cán bộ kỹ thuật đến kiểm tra, xử lý hoặc nhận tài sản đi khắc phục. Trong vòng 5 ngày kể từ thời điểm nhận lại tài sản, Bên B phải khắc phục hư hỏng và hoàn trả lại tài sản cho đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản, nếu không sửa chữa được thì phải thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác

có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán.

3. Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Bên B vắng mặt hoặc Bên B không thể sửa chữa, khắc phục sự cố trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận lại tài sản đi khắc phục, đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản có quyền đưa ra phương án giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục do Bên B chi trả trên cơ sở chứng từ thực tế phát sinh được đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản gửi đến để thanh toán. Nếu Bên B không thanh toán trực tiếp khoản tiền này, Bên A sẽ yêu cầu Ngân hàng trích từ Bảo lãnh bảo hành chuyển vào tài khoản của đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản sau khi đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản báo cáo bằng văn bản về Bên A. Bên A sẽ yêu cầu Ngân hàng thanh toán cho các đơn vị 01 lần/1 quý (nếu có) vào thời điểm cuối mỗi quý.

4. Bảo lãnh bảo hành:

- Bên B (Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP) có nghĩa vụ nộp bảo lãnh bảo hành tài sản theo hình thức thư bảo lãnh do ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (đơn vị thụ hưởng là Bên A) với giá trị tương đương 5% (năm phần trăm) tổng giá trị Thỏa thuận khung là 546.516.300 VNĐ (Năm trăm bốn mươi sáu triệu, năm trăm mười sáu nghìn, ba trăm đồng) trước khi ký Thanh lý Thỏa thuận khung với Bên A.

5. Cơ chế thực hiện bảo hành và xử lý các vấn đề liên quan:

- Việc bảo hành được thực hiện theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và đề xuất của Hồ sơ dự thầu. Khi có thiết bị cần bảo hành, đơn vị liên hệ trực tiếp với Bên B để Bên B hướng dẫn thủ tục, địa chỉ bảo hành như sau:

Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP

Địa chỉ: Phòng E3, tòa nhà Đa Năng, 96 Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam. .

Văn phòng giao dịch: Tầng 7, Tòa nhà Đại Phát, ngõ 82 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Số điện thoại liên hệ: 024.35682502

- Danh sách Trung tâm dịch vụ tại Việt Nam của Dell và Brother (Chi tiết tại Phụ lục 03)

6. Thời hạn bảo hành: 36 tháng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu.

7. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản:

Bên B có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất và hướng dẫn các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản sử dụng đầy đủ các công năng của tài sản cung cấp theo Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Yêu cầu Bên B xây dựng kế hoạch liên hệ với các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản để ký và thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Yêu cầu đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản từ chối tiếp nhận tài sản do Bên B cung cấp nếu phát hiện không đúng chủng loại tài sản quy định tại Thỏa thuận khung; yêu cầu Bên B khắc phục trong trường hợp giao tài sản không phù hợp với Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Yêu cầu đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản ngừng thanh toán tiền mua tài sản khi có bằng chứng về việc buôn bán lừa dối; có bằng chứng về việc tài sản đang là đối tượng bị tranh chấp; hoặc có bằng chứng về việc Bên B đã giao tài sản không phù hợp với Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm tài sản được cung cấp để đảm bảo tài sản đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm tài sản của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác của Bên B theo Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Giám sát việc thực hiện Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản của Bên B trong khuôn khổ của Thỏa thuận khung, tham gia bàn giao, tiếp nhận tài sản, tiếp nhận, xử lý thông tin phản hồi từ các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Thực hiện trách nhiệm của Chủ đầu tư, trách nhiệm của Bên mời thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và liên hệ với các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản để ký và thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Chịu trách nhiệm giao tài sản và chứng từ liên quan đến tài sản bàn giao theo đúng số lượng, chất lượng, thời gian, địa điểm và các điều khoản quy định khác của Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bên B phải nêu rõ xuất xứ của tài sản; ký mã hiệu, nhãn mác của tài sản và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của tài sản.

- Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ 3 về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến tài sản mà Bên B đã cung cấp theo Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bên B chịu trách nhiệm đóng gói, vận chuyển tài sản, bốc dỡ lắp đặt tài sản theo chỉ dẫn của Nhà sản xuất và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa điểm sử dụng quy định trong Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết tài sản không phù hợp để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật theo Thỏa thuận khung và Hợp đồng mua sắm tài sản. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các tài sản không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết với mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

- Yêu cầu đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản thanh toán theo quy định của Hợp đồng và pháp luật hiện hành.

- Bên B chịu trách nhiệm cài đặt hệ điều hành, phần mềm diệt virus, các phần mềm tiện ích văn phòng có bản quyền trước khi đưa vào sử dụng.

- Thực hiện đầy đủ các cam kết và nội dung khác đã ghi trong Hồ sơ dự thầu.

- Trong thời hạn bảo hành, Bên B có quyền từ chối bảo hành khi tài sản bị hỏng do bị phá hoại, sử dụng không đúng quy cách, hỏng do điện áp nguồn không ổn định, hỏng do để lưu kho hay để nơi môi trường không đảm bảo, tài sản đã được can thiệp, sửa chữa bởi đơn vị khác không phải Bên B, lý do thiên tai, chiến tranh.

- Bên B có thể chấm dứt Hợp đồng mua sắm tài sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào trong trường hợp đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản có các hành vi vi phạm cơ bản về Hợp đồng.

3. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản

- Công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu, nội dung Thỏa thuận khung và ký kết Hợp đồng mua sắm tài sản với Bên B trên cơ sở Thỏa thuận khung.

- Từ chối tiếp nhận tài sản do Bên B cung cấp nếu phát hiện không đúng chủng loại tài sản quy định tại Thỏa thuận khung. Yêu cầu Bên B khắc phục trong trường hợp giao tài sản không phù hợp với Hợp đồng.



- Ngừng thanh toán tiền mua tài sản khi có bằng chứng về việc Bên B lừa dối, có bằng chứng về việc tài sản đang là đối tượng bị tranh chấp, hoặc có bằng chứng về việc Bên B đã giao tài sản không phù hợp với Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Thanh toán cho Bên B theo giá Hợp đồng và phương thức thanh toán được quy định trong Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết tại địa điểm sử dụng tài sản để Bên B tập kết, lắp đặt và vận hành thử tài sản, máy móc thiết bị theo kế hoạch, tiến độ đã thỏa thuận trong Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bố trí cán bộ kiểm tra, tiếp nhận bàn giao tài sản, hồ sơ tài liệu và tiếp thu hướng dẫn sử dụng.

- Theo dõi, hạch toán, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thông báo cho Bên A về các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản, kết quả thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với Bên B.

Điều 7. Hiệu lực của Thỏa thuận khung

- Thỏa thuận khung là cơ sở để đơn vị trực tiếp ký Hợp đồng mua sắm tài sản ký Hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản.

- Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký Thỏa thuận khung mua sắm tài sản.

- Trong vòng 3 ngày, kể từ ngày hai bên ký Thỏa thuận khung, Bên B phải cung cấp bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung theo hình thức thư bảo lãnh do ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành với giá trị và thời hạn hiệu lực như sau:

+ Giá trị bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung, hợp đồng: 5% giá trị Thỏa thuận khung, với số tiền: 546.516.300 VNĐ (Năm trăm bốn mươi sáu triệu, năm trăm mười sáu nghìn, ba trăm đồng).

+ Thời hạn hiệu lực: 60 ngày kể từ ngày phát hành Bảo lãnh thực hiện Thỏa thuận khung. Nếu sau 60 ngày mà hai bên chưa ký nghiệm thu thanh lý Thỏa thuận khung thì Bên B phải tiến hành gia hạn bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung cho đến khi nghiệm thu thanh lý Thỏa thuận khung và Bên B chuyển sang nghĩa vụ bảo lãnh bảo hành theo quy định.

- Bên B không được hoàn trả bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung, Hợp đồng trong trường hợp sau đây:

+ Từ chối thực hiện Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản khi Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản có hiệu lực;

+ Vi phạm thỏa thuận trong Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản;

+ Thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản chậm tiến độ do lỗi của Bên B nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản.

Điều 8. Xử phạt do vi phạm Thỏa thuận khung

- Trường hợp một bên vi phạm Thỏa thuận khung gây thiệt hại cho bên còn lại thì phải bồi thường cho bên bị thiệt hại. Mức bồi thường thiệt hại xác định trên cơ sở thỏa thuận giữa các bên và theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trường hợp Bên B vi phạm Thỏa thuận khung thì ngoài việc phải bồi thường thiệt hại (nếu có) cho Bên A, Bên B sẽ không được hoàn trả bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản theo quy định tại Điều 7 của thương thảo Thỏa thuận khung.

- Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án hoặc tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

Điều 9. Hồ sơ Thỏa thuận khung và thứ tự ưu tiên

1. Hồ sơ Thỏa thuận khung bao gồm Thỏa thuận khung và các tài liệu kèm theo

2. Các tài liệu kèm theo Thỏa thuận khung là một bộ phận không tách rời của Thỏa thuận khung, bao gồm:

a) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

b) Hồ sơ mời thầu gói thầu “Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in cho các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2020”;

c) Hồ sơ dự thầu gói thầu “Mua sắm máy vi tính để bàn và máy in cho các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2020” của Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP;

d) Biên bản Thương thảo Thỏa thuận khung số 02/TTTTK/TCTHADS-OSP.

đ) Thông báo chấp nhận hồ sơ dự thầu và trao Thỏa thuận khung.

e) Các Phụ lục kèm theo Thỏa thuận khung.

g) Các tài liệu khác có liên quan.

3. Thứ tự ưu tiên áp dụng các tài liệu kèm theo Thỏa thuận khung theo thứ tự quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 10. Các nội dung liên quan khác

Luật điều chỉnh Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản là luật Việt Nam.

Thỏa thuận khung này bao gồm 06 phụ lục đính kèm, gồm:

Phụ lục số 01: Thông số kỹ thuật, đơn giá của tài sản cung cấp (Máy vi tính để bàn và máy in);

Phụ lục số 02: Số lượng tài sản và danh sách các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản; địa điểm giao tài sản;

Phụ lục số 03: Hợp đồng mua sắm tài sản;

Phụ lục số 04: Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản;

Phụ lục số 05: Thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản;

Phụ lục số 06: Danh sách đại lý, đại diện bảo hành.

Thỏa thuận khung này được làm thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau; Đơn vị mua sắm tập trung giữ 5 bản, Nhà thầu cung cấp tài sản giữ 04 bản, gửi Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp 01 bản.

Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN,**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Lê Quang Dũng

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
MUA SẮM TẬP TRUNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Quang Thái

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT, ĐƠN GIÁ CỦA TÀI SẢN CUNG CẤP
(MÁY VI TÍNH ĐỂ BÀN VÀ MÁY IN)**

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa/Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
1	<p>Model Máy vi tính để bàn Dell Optiplex 3070 SFF XCTO - Xuất xứ: Malaysia</p> <p>Chủng loại, kiểu dáng Small Form Factor (SFF)</p> <p>Hệ điều hành Win 10 Home 64 bit</p> <p>Chipset Intel® H370 Express Chipset</p> <p>Bộ vi xử lý Intel® Core™ i3-9100 (4 Cores/6MB/4T/3.6GHz to 4.2GHz/65W)</p> <p>Bộ nhớ 1x4GB DDR4</p> <p>Loại bộ nhớ DDR4 - 2666; (2) DIMM cho phép mở rộng tới 32GB</p> <p>Ổ đĩa cứng 1TB 7200 rpm SATA</p> <p>Khay đĩa (1) 3.5" Internal storage, (1) Internal slim ODD</p> <p>Khe cắm mở rộng (1) Half height x1; (1) Half height PCI x1; 1 (22x80 or 22x30mm); (1) M.2 for Wireless (22x30mm)</p>	Bộ	294	Malaysia	14.905.000	4.382.070.000

Card màn hình	Intergrated Intel UHD 630 graphics					
Card mạng	Intergrated Realtek-CG Ethernet LAN 10/100/1000					
Các cổng kết nối	External USB: 3,1 gen; Universal Audio jack, line out, HDMI; VGA					
Chuột/Bàn phím	USB standard key/USB Optical Mouse					
Nguồn	200W PSU					
Bảo mật phần cứng	Trusted Platform Module (TPM) 2.0, Chassis lock slot support					
Màn hình	Model: E1916HV					
	Kích thước: 18.5 inch					
	Độ phân giải: 1366x768 at 60Hz					
	độ sáng: 200cd/m2					
	Độ tương phản: 600/1					
Bảo hành	thời gian đáp ứng: 5ms					
	cổng kết nối: VGA					
Model	MADE IN CHINA					
Chung loại kiểu dáng	36 tháng					
Công suất tối đa một tháng	Máy in Brother DCP-B7535DW - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	936	Việt Nam	6.996.000	6.548.256.000
Công nghệ	Máy để bàn, in đa năng đen trắng					
Tốc độ in	15.000 trang					
Độ phân giải	Laser					
Ngôn ngữ	34-36 trang/phút					
	1200 x 1200 dpi					
	PCL6, BR-Script3, PDF Version 1.7					

Bộ nhớ	128 MB					
Khay giấy chuẩn	250 tờ					
Khay giấy tay	1 tờ					
Số lượng nguồn nạp giấy tối đa	1					
Số lượng giấy nạp tối đa	250 tờ					
Khổ giấy tối đa	216 mm x 356 mm					
In 2 mặt	tự động					
Khay ADF	Std ADF					
Số lượng giấy khay ADF	50 tờ					
Cấu hình photocopy	A4: 34 bản/phút Letter: 36 bản/phút Độ phân giải copy: 600 x 600 dpi Bộ nhớ copy: 128-MB RAM Bộ nhớ copy tối đa: 128-MB RAM Khổ giấy copy tối đa: 216 mm x 356 mm					
Chức năng photocopy	Copy 2 mặt: có Copy ID Card: có N-in-1: có Độ phóng to/thu nhỏ: 25 đến 400 (1%) Tốc độ scan: Tối thiểu 7.5 ảnh/phút (màu)/22.5 ảnh/phút (trắng đen) Độ phân giải scan chuẩn: 1200x1200 dpi Độ phân giải scan nội suy: 19200 x 19200 dpi Scan đến E-mail: có Scan đến File: có Các định dạng file hỗ trợ: JPEG, BMP, PNG, PDF, searchable PDF, TIFF, DOC,					
Cấu hình scan						

	XLS, CSV, RTF, TXT Phần mềm scan đi kèm: Nuance PaperPort 12SE, ControlCenter4, iPrint&Scan							
Hệ điều hành hỗ trợ	Windows Server 2008/7/Server 2012/8/8.1/10/Server 2016, Mac OS X 10.10.5, 10.11.x, 10.12.x, Linux							
Cổng USB	Std 2.0							
Cổng mạng	10Base-T/100Base-TX IEEE 802.11b/g/n (Infr-astrastructure Mode) IEEE 802.11g/n (Wi-Fi Direct®)							
Hỗ trợ in qua thiết bị di động	Có							
Chức năng bảo mật	IP Address Filtering: có Secure Sockets Layer (SSL): có Transport Layer Security (TLS): có SNMP v3: có							
Vật tư tiêu hao	2600 trang							
Hộp mực theo máy								
Bảo hành	36 tháng							
Tổng cộng							10.930.326.000	
(Bảng chữ: Mười tỷ, chín trăm ba mươi triệu, ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn./.)								

**SỐ LƯỢNG TÀI SẢN VÀ DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP
KÝ HỢP ĐỒNG MUA SẴM TÀI SẢN; ĐỊA ĐIỂM BÀN GIAO TÀI SẢN**

STT	TÊN ĐƠN VỊ	MÁY VI TÍNH ĐỂ BÀN	MÁY IN	ĐỊA ĐIỂM BÀN GIAO TÀI SẢN
I+II	TỔNG CỘNG	294	936	
I	VĂN PHÒNG TỔNG CỤC	10	5	Trụ sở cơ quan THADS
II	CQ THADS ĐỊA PHƯƠNG	284	931	
1	HÀ NỘI	17	38	
	THA thành phố	4	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ba Đình	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hoàn Kiếm	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hai Bà Trưng	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đống Đa	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tây Hồ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cầu Giấy		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Long Biên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hà Đông	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nam Từ Liêm		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Từ Liêm		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gia Lâm	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thanh Trì		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đông Anh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sóc Sơn	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ba Vì	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phúc Thọ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thạch Thất	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quốc Oai		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hoài Đức	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chương Mỹ	1	1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Ứng Hòa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỹ Đức		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Xuyên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thường Tín		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mê Linh		1	Trụ sở cơ quan THADS
2	HẢI PHÒNG	8	21	
	THA thành phố	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hồng Bàng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ngô Quyền		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lê Chân		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kiến An	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hải An		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đồ Sơn	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cát Hải	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA An Lão	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kiến Thụy		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA An Dương	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tiên Lãng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Bảo	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thủy Nguyên	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
3	TP.HCM	12	31	
	THA thành phố		10	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 2		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 3		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 4		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 5	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 6	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 7		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 9	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA quận 12	1	2	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Gò Vấp		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Nhuận	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Thạnh	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thủ Đức	2	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Chánh	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Củ Chi	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cần Giờ		1	Trụ sở cơ quan THADS
4	ĐÀ NẴNG	3	13	
	THA thành phố	2	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hải Châu		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thanh Khê		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sơn Trà		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Liên Chiểu	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ngũ Hành Sơn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cẩm Lệ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hòa Vang		2	Trụ sở cơ quan THADS
5	CẦN THƠ	1	14	
	THA thành phố		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ninh Kiều		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ô Môn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cái Răng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thốt Nốt		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cờ Đỏ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thới Lai	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phong Điền		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Thạnh		2	Trụ sở cơ quan THADS
6	NAM ĐỊNH	5	10	
	THA tỉnh	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP.Nam Định	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỹ Lộc	1	1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Xuân Trường		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hải Hậu	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nam Trực		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trực Ninh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nghĩa Hưng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vụ Bản		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA ý Yên	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
7	HÀ NAM	2	10	
	THA tỉnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Phủ Lý	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thanh Liêm	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kim Bảng		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lý Nhân		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Lục		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Duy Tiên		2	Trụ sở cơ quan THADS
8	HẢI DƯƠNG	2	0	
	THA tỉnh	2		Trụ sở cơ quan THADS
9	HƯNG YÊN	3	15	
	THA tỉnh		5	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tiên Lữ	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phù Cừ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kim Động		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Khoái Châu	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Mỹ	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỹ Hào		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Văn Lâm		1	Trụ sở cơ quan THADS
10	THÁI BÌNH	1	13	
	THA tỉnh	1	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Thái Bình		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vũ Thư		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Kiến Xương		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đông Hưng		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hưng Hà		1	Trụ sở cơ quan THADS
11	LONG AN	5	26	
	THA tỉnh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Tân An		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Hưng		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Hưng		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Thạnh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thạnh Hóa	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đức Huệ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đức Hòa		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bến Lức		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thủ Thừa	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Trụ	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cần Đước	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
12	TIỀN GIANG	6	27	
	THA tỉnh	1	8	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Mỹ Tho		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX.Gò Công		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX.Cai Lậy		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành	3	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chợ Gạo	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cái Bè		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gò Công Đông	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gò Công Tây		3	Trụ sở cơ quan THADS
13	BẾN TRE	4	14	

	THA tỉnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Bến Tre			Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Đại		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Giồng Trôm	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ba Tri		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỏ Cày Nam	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỏ Cày Bắc		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thạnh Phú		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chợ Lách	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
14	ĐỒNG THÁP	6	24	
	THA tỉnh	2	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tp. Cao Lãnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Hồng		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Hồng Ngự		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA H. Hồng Ngự		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tam Nông		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thanh Bình	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA H. Cao Lãnh	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tháp Mười		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lai Vung		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lấp Vò		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX Sa Đéc	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
15	VĨNH LONG	5	13	
	THA tỉnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Vĩnh Long	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Long Hồ	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mang Thít	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Minh		2	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Tam Bình	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trà Ôn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vũng Liêm		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Tân	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
16	AN GIANG	6	24	
	THA tỉnh	6	6	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Long Xuyên		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Đốc		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA An Phú		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Tân		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chợ Mới		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tri Tôn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tịnh Biên		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thoại Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
17	KIÊN GIANG	5	0	
	THA TP. Rạch Giá	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Quốc	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gò Quao	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Thuận	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hòn Đất	1		Trụ sở cơ quan THADS
18	HẬU GIANG	3	14	
	THA tỉnh		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Vị Thanh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành A	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vị Thủy	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX.Ngã Bảy		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX Long Mỹ		2	Trụ sở cơ quan THADS
19	BẠC LIÊU	0	7	
	THA TX. Bạc Liêu		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Vĩnh Lợi		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hòa Bình		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phước Long		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hồng Dân		2	Trụ sở cơ quan THADS
20	CÀ MAU	5	13	
	THA TP. Cà Mau	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA U Minh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thới Bình	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cái Nước	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trần Văn Thời	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Năm Căn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Tân	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đầm Dơi		2	Trụ sở cơ quan THADS
21	TRÀ VINH	3	3	
	THA Trà Cú	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA huyện Duyên Hải		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX Duyên Hải	2	1	Trụ sở cơ quan THADS
22	SÓC TRĂNG	4	15	
	THA tỉnh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Sóc Trăng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Châu	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thạnh Trị	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ngã Năm		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỹ Tú		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mỹ Xuyên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Long Phú		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cù Lao Dung		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kế Sách		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trần Đề		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Thành	1	2	Trụ sở cơ quan THADS

23	BẮC NINH	1	11	
	THA tỉnh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Bắc Ninh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quế Võ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gia Bình		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lương Tài		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thuận Thành		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Từ Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
24	BẮC GIANG	5	26	
	THA tỉnh	5	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Dũng		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sơn Động		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lạng Giang		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Việt Yên		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hiệp Hòa		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lục Nam		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Thế		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lục Ngạn		2	Trụ sở cơ quan THADS
25	VĨNH PHÚC	3	10	
	THA tỉnh		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phúc Yên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tam Đảo		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lập Thạch	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sông Lô	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
26	PHÚ THỌ	4	15	
	THA tỉnh	2	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Việt Trì	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lâm Thao		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Phú Thọ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tam Nông		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Thanh Ba		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hạ Hòa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đoan Hùng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cẩm Khê		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thanh Thủy		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thanh Sơn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Sơn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Lập	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
27	NINH BÌNH	3	17	
	THA tỉnh	2	5	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tp Ninh Bình	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nho Quan		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gia Viễn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hoa Lư		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tam Điệp		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Mô		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Khánh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kim Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
28	THANH HÓA	4	22	
	THA Mường Lát		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bim Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sầm Sơn	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hoằng Hóa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Triệu Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Lộc	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quan Hóa		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Như Xuân	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Như Thanh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đông Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thọ Xuân		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Cẩm Thủy	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Định		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tĩnh Gia		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hậu Lộc		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hà Trung		2	Trụ sở cơ quan THADS
29	NGHỆ AN	8	20	
	THA tỉnh	2	6	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Vinh	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kỳ Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Con Cuông	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Diễn Châu	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hưng Nguyên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nam Đàn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đô Lương		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Kỳ	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX.Cửa Lò	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nghĩa Đàn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX.Thái Hòa		1	Trụ sở cơ quan THADS
30	HÀ TĨNH	3	11	
	THA tỉnh		5	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Hà Tĩnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vũ Quang	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA huyện Kỳ Anh	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hương Sơn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nghi Xuân	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lộc Hà		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đức Thọ		1	Trụ sở cơ quan THADS
31	QUẢNG BÌNH	3	15	
	THA tỉnh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Đồng Hới		3	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Tuyên Hóa	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Minh Hóa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lệ Thủy	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quảng Ninh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bố Trạch	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quảng Trạch		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ba Đồn		2	Trụ sở cơ quan THADS
32	QUẢNG TRỊ	4	11	
	THA tỉnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Đông Hà	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Rông		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hướng Hóa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Quảng Trị		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Triệu Phong		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hải Lăng	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gio Linh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Linh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cam Lộ		0	Trụ sở cơ quan THADS
33	THỪA THIÊN HUẾ	3	10	
	THA tỉnh		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Huế	2	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA A Lưới	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Lộc		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hương Trà		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quảng Điền		1	Trụ sở cơ quan THADS
34	BÀ RỊA-VŨNG TÀU	5	20	
	THA tỉnh		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Bà Rịa	1	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Châu Đức	1	2	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Xuyên Mộc		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Phú Mỹ	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Long Điền	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đất Đỏ	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
35	BÌNH THUẬN	5	17	
	THA Phú Quý		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hàm Tân		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tánh Linh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tuy Phong	1	5	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Bình	2	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hàm Thuận Nam	2	3	Trụ sở cơ quan THADS
36	ĐỒNG NAI	6	21	
	THA tỉnh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trảng Bom	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thống Nhất	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Long Khánh		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cẩm Mỹ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Xuân Lộc		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Định Quán		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vĩnh Cửu	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Long Thành		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nhơn Trạch		2	Trụ sở cơ quan THADS
37	BÌNH DƯƠNG	8	19	
	THA tỉnh		5	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thuận An	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Dĩ An	3		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bến Cát		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Uyên		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Dầu Tiếng	2	6	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Bắc Tân Uyên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bàu Bàng	2		Trụ sở cơ quan THADS
38	BÌNH PHƯỚC	5	15	
	THA tỉnh	2	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Đồng Xoài	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Bình Long		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chơn Thành		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đồng Phú	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Phước Long		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lộc Ninh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bù Đốp		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bù Đăng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bù Gia Mập		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hớn Quản	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Riềng		1	Trụ sở cơ quan THADS
39	TÂY NINH	5	6	
	THA tỉnh	5	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Biên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Dương Minh Châu		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Gò Dầu		2	Trụ sở cơ quan THADS
40	QUẢNG NAM	6	18	
	THA tỉnh	2	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phước Sơn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đông Giang		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nam Giang		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tây Giang		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nam Trà My		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Trà My		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tiên Phước	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Núi Thành		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Thăng Bình	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quế Sơn	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hiệp Đức	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Duy Xuyên		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Ninh		1	Trụ sở cơ quan THADS
41	BÌNH ĐỊNH	5	13	
	THA tỉnh	2	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA An Nhơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tây Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phù Mỹ	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hoài Ân	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA An Lão		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phù Cát		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vân Canh	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
42	KHÁNH HÒA	3	11	
	THA tỉnh	3	11	Trụ sở cơ quan THADS
43	QUẢNG NGÃI	5	0	
	THA tỉnh	2		Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Quảng Ngãi	2		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Sơn	1		Trụ sở cơ quan THADS
44	PHÚ YÊN	4	11	
	THA tỉnh		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Tuy Hòa	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sông Hinh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sơn Hòa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tuy An	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Sông Cầu		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đồng Xuân	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đông Hoà		1	Trụ sở cơ quan THADS
45	NINH THUẬN	3	20	

	THA tỉnh		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Phan Rang-TC		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ninh Phước		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ninh Sơn		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ninh Hải		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thuận Bắc	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bác ái		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thuận Nam	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
46	THÁI NGUYÊN	4	16	
	THA tỉnh	3	6	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Định Hóa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đông Hồ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đại Từ	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phổ Yên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Bình		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Sông Công		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Lương		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Võ Nhai		1	Trụ sở cơ quan THADS
47	BẮC KẠN	4	19	
	THA tỉnh (HS>0,3)	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Bắc Kạn (HS>0,3)		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bạch Thông		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ba Bể	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chợ Đồn		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ngân Sơn	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Na Rì		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Pác Nặm		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chợ Mới		3	Trụ sở cơ quan THADS
48	CAO BẰNG	7	15	
	THA tỉnh (HS>0,3)	4	5	Trụ sở cơ quan THADS

	THA TP. Cao Bằng (HS>0,3)	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hòa An	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hà Quảng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thạch An		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quảng Hòa (Quảng Yên + Phục Hòa)		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trùng Khánh	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hạ Lang		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nguyên Bình		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bảo Lạc		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bảo Lâm		1	Trụ sở cơ quan THADS
49	LẠNG SƠN	2	5	
	THA tỉnh	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Lạng Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lộc Bình		1	Trụ sở cơ quan THADS
50	TUYÊN QUANG	3	7	
	THA tỉnh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tp Tuyên Quang	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hàm Yên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Sơn	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sơn Dương		2	Trụ sở cơ quan THADS
51	HÀ GIANG	5	16	
	THA tỉnh (HS>0,3)			Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Hà Giang(HS>0,3)	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vị Xuyên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Quang	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quang Bình	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quản Bạ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Minh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đồng Văn		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Mèo Vạc		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Mê	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Xín Mần		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Hoàng Su Phì		1	Trụ sở cơ quan THADS
52	YÊN BÁI	5	15	
	THA tỉnh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Yên Bái	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mù Căng Chải		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trạm Tấu		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Văn Chấn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Trấn Yên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Văn Yên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Nghĩa Lộ	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lục Yên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Bình		1	Trụ sở cơ quan THADS
53	LÀO CAI	4	17	
	THA tỉnh	2	6	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Lào Cai	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bát Xát		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bảo Thắng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bảo Yên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Hà		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Văn Bàn	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sa Pa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Si Ma Cai		1	Trụ sở cơ quan THADS
54	HÒA BÌNH	2	2	
	THA tỉnh	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
55	SƠN LA	4	24	
	THA tỉnh (HS>0,3)		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Sơn La(HS>0,3)	2	2	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Mai Sơn		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Yên Châu		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mộc Châu	2		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phù Yên		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bắc Yên		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sông Mã		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sốp Cộp		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Thuận Châu		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Vân Hồ		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Quỳnh Nhai		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mường La		2	Trụ sở cơ quan THADS
56	ĐIÊN BIÊN	4	14	
	THA tỉnh (HS>0,3)	1	3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Điện Biên Phủ(HS>0,3)	2		Trụ sở cơ quan THADS
	THA H. Điện Biên	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA H Nậm Pồ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Điện Biên Đông		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tuần Giáo		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tủa Chùa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mường Chà		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mường Nhé		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mường Ảng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mường Lay		1	Trụ sở cơ quan THADS
57	LAI CHÂU	1	13	
	THA tỉnh (HS>0,3)	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tam Đường		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phong Thổ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Nậm Nhùn		4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sin Hồ		1	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Mường Tè		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Than Uyên		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tân Uyên		2	Trụ sở cơ quan THADS
58	QUẢNG NINH	7	0	
	THA tỉnh	3		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bình Liêu	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ba Chẽ	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cô Tô	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đầm Hà	1		Trụ sở cơ quan THADS
59	LÂM ĐỒNG	5	17	
	THA tỉnh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Đà Lạt		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lạc Dương	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đơn Dương		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đức Trọng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lâm Hà		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đam Rông		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Di Linh	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Bảo Lâm		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đa Huoai	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đa Tề	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cát Tiên		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Bảo Lộc		2	Trụ sở cơ quan THADS
60	GIA LAI	5	18	
	THA KBang	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đắk Pơ		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kông Chro		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ia Pa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Pa		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chư Sê	1	2	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Chư Puh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đức Cơ	1		Trụ sở cơ quan THADS
	THA Chư Păh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Phú Thiện		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ia Grai		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Đoa	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. Ayun Pa	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Mang Yang		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX. An Khê		2	Trụ sở cơ quan THADS
61	ĐẮK LẮK	8	21	
	THA tỉnh		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP. Buôn Ma Thuột	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ea Hleo		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ea Ka		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Ana		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ea Sup		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Buôn Đôn		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cư Mgar	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Năng		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Bông		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Lắk		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cư Kuin	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA M'Đrăk	2	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Buk		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Păk		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TX Buôn Hồ	2	2	Trụ sở cơ quan THADS
62	ĐẮK NÔNG	4	17	
	THA thị xã Gia Nghĩa	1	4	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Glong		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Rlấp	1	2	Trụ sở cơ quan THADS

	THA Đăk Song	1	2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Mil		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Cư Jut		2	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tuy Đức	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Krông Nô		2	Trụ sở cơ quan THADS
63	KON TUM	3	11	
	THA tỉnh		3	Trụ sở cơ quan THADS
	THA TP Kom Tum	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Kông Plong	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Sa Thầy		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Hà	1	1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Tô		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Tu Mơ Rông		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Ngọc Hồi		1	Trụ sở cơ quan THADS
	THA Đăk Glei		1	Trụ sở cơ quan THADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA SẴM TÀI SẢN

Số:/HĐMSTS-THADS-OSP

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thỏa thuận khung mua sắm tập trung số 02/TTK/TCTHADS-OSP ngày 17 tháng 11 năm 2020 giữa Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP.

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại, chúng tôi gồm có:

I. Nhà thầu cung cấp tài sản (Nhà thầu)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM VÀ NỘI DUNG SỐ OSP**

Đăng ký kinh doanh : 0102886901 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 22/8/2008, cấp lại lần thứ 12 ngày 24/7/2014

Mã số thuế : 0102886901

Địa chỉ : Phòng E3, tòa nhà Đa Năng, 96 Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Tài khoản : 0051101655001

Tại : Ngân hàng TMCP Quân Đội- CN Sở giao dịch 1

Điện thoại : 024 35682502

Đại diện bởi : Ông Lê Quang Dũng
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

II. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (Bên mua sắm tài sản)

Tên đơn vị:

Mã số quan hệ với NSNN:

Mã số thuế(nếu có):

Tài khoản:.....

Tại:.....

Đại diện bởi:, chức vụ

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua sắm tài sản với các nội dung sau:

Điều 1. Chung loại, số lượng tài sản

Chung loại, yêu cầu kỹ thuật của tài sản mua sắm (*Chi tiết tại Phụ lục 01 Thỏa thuận khung*).

Số lượng:.....

Điều 2. Giá bán tài sản

- Giá bán tài sản tương ứng với tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng là:

Máy vi tính để bàn: 14.905.000 đồng/1 chiếc

Máy in: 6.996.000 đồng/1 chiếc.

- Giá bán tài sản tương ứng với tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng, đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại đơn vị sử dụng.

- Tổng giá trị Hợp đồng là:đồng.

- Bằng chữ:

Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán

1. Phương thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.

2. Thời hạn thanh toán:

Bên mua sắm tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản trọn gói với Nhà thầu cung cấp tài sản và thanh toán theo hình thức chuyển khoản 01 lần cho Nhà thầu (Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP) cung cấp tài sản sau khi Nhà thầu cung cấp tài sản hoàn thành việc bàn giao, nghiệm thu hàng hóa trong vòng không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày Nhà thầu cung cấp tài sản xuất trình đầy đủ các chứng từ theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp phải thực hiện chuyển nguồn kinh phí từ năm 2020 sang năm 2021).

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản

1. Thời gian giao, nhận tài sản: Ngay sau khi hợp đồng này có hiệu lực, Nhà thầu cung cấp tài sản có trách nhiệm giao đầy đủ hàng hóa cho Bên mua sắm tài sản.

2. Địa điểm giao, nhận tài sản: Tại trụ sở Bên mua sắm tài sản.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Nhà thầu cung cấp tài sản:

a) Quyền và nghĩa vụ bảo hành, bảo trì tài sản:

- Hàng hóa theo Điều 1 được bảo hành theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và cam kết của Hồ sơ dự thầu.

- Thời hạn bảo hành: 36 tháng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu.

- Cơ chế bảo hành:

Khi phát sinh hư hỏng, sự cố của hàng hóa trong thời hạn bảo hành, Bên mua sắm tài sản sẽ thông báo cho Nhà thầu cung cấp tài sản qua điện thoại hoặc bằng văn bản (email/fax) mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bên mua sắm tài sản, Nhà thầu cung cấp tài sản phải cử cán bộ kỹ thuật đến kiểm tra, xử lý hoặc nhận tài sản đi khắc phục tại Trung tâm bảo hành. Trong vòng 5 ngày kể từ thời điểm nhận lại tài sản, Nhà thầu cung cấp tài sản phải khắc phục hư hỏng và hoàn trả lại tài sản cho Bên mua sắm tài sản, nếu không sửa chữa được thì phải thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán.

Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của Bên mua sắm tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Nhà thầu vẫn vắng mặt hoặc Nhà thầu không thể sửa chữa, khắc phục sự cố trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Bên mua sắm tài sản có quyền đưa ra phương án giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục do Nhà thầu chi trả trên cơ sở chứng từ thực tế phát sinh được Bên mua sắm tài sản gửi đến để thanh toán. Nếu Nhà thầu không thanh toán trực tiếp khoản tiền này, Tổng cục Thi hành án dân sự sẽ yêu cầu ngân hàng trích từ bảo lãnh bảo hành chuyển vào tài khoản của đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản sau khi đơn vị báo cáo bằng văn bản về Tổng cục. Tổng cục Thi hành án dân sự sẽ yêu cầu ngân hàng thanh toán cho các đơn vị 01 lần / 1 quý (nếu có) vào thời điểm cuối mỗi quý.

- Địa điểm bảo hành: Nhà thầu có trách nhiệm kiểm tra tài sản khi có sự cố tại trụ sở Bên mua sắm tài sản và chuyển đến Trung tâm bảo hành chính hãng để khắc phục, sửa chữa (nếu cần thiết).

- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu:

Khi có thiết bị cần bảo hành, Bên mua sắm tài sản liên hệ trực tiếp với Nhà thầu để Nhà thầu hướng dẫn thủ tục, địa chỉ bảo hành như sau:

Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP

Địa chỉ: Phòng E3, tòa nhà Đa Năng, 96 Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại liên hệ: 024. 35682502/ Ext: 188

b) Quyền và nghĩa vụ đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản

Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất và hướng dẫn các đơn vị ký Hợp đồng mua sắm tài sản sử dụng đầy đủ các công năng của tài sản cung cấp theo Hợp đồng mua sắm tài sản.

c) Quyền và nghĩa vụ khác

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài sản theo Điều 1 của Hợp đồng này cho Bên mua sắm tài sản.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời hóa đơn tài chính và các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo Thỏa thuận khung và quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị Bên mua sắm tài sản.

- Công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu, nội dung Thỏa thuận khung và ký kết Hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu trên cơ sở Thỏa thuận khung.

- Từ chối tiếp nhận tài sản do Nhà thầu cung cấp nếu phát hiện không đúng chủng loại tài sản quy định tại Thỏa thuận khung. Yêu cầu Nhà thầu khắc phục trong trường hợp giao hàng không phù hợp với Hợp đồng.

- Ngừng thanh toán tiền mua tài sản khi có bằng chứng về việc Nhà thầu lừa dối, có bằng chứng về việc tài sản đang là đối tượng bị tranh chấp, hoặc có bằng chứng về việc Nhà thầu đã giao tài sản không phù hợp với Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Thanh toán cho Nhà thầu theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán được quy định trong Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết tại địa điểm sử dụng hàng hóa để Nhà thầu tập kết, lắp đặt và vận hành thử tài sản, máy móc thiết bị theo kế hoạch, tiến độ đã thỏa thuận trong Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bố trí cán bộ kiểm tra, tiếp nhận bàn giao tài sản, hồ sơ tài liệu và tiếp thu hướng dẫn sử dụng.

- Khi giao nhận tài sản, Bên mua sắm tài sản có quyền kiểm tra, chạy thử nghiệm hàng hóa và thiết bị kèm theo; đối chiếu các tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết bị, tính đồng bộ của tài sản với tiêu chuẩn kỹ thuật trong hợp đồng quy định. Việc kiểm tra, đối chiếu, chạy thử có sự chứng kiến của hai bên. Nếu đạt yêu cầu sẽ lập Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản (Theo Phụ lục số 04 kèm theo Thỏa thuận khung). Kết quả kiểm tra, đối chiếu, chạy thử phải được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Theo dõi, hạch toán, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thanh lý Hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu theo quy định của pháp luật.

- Thông báo cho Tổng cục Thi hành án dân sự về các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản, kết quả thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với Nhà thầu.

Điều 6. Chế độ xử phạt do vi phạm hợp đồng.

- Trường hợp một bên vi phạm Hợp đồng gây thiệt hại cho bên còn lại thì phải bồi thường cho bên bị thiệt hại. Mức bồi thường thiệt hại xác định trên cơ sở thỏa thuận giữa các bên và theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trường hợp Nhà thầu cung cấp tài sản vi phạm Thỏa thuận khung thì ngoài việc phải bồi thường thiệt hại (nếu có) cho Bên mua sắm tài sản, Nhà thầu sẽ không được hoàn trả bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản theo quy định tại Điều 7 của Thỏa thuận khung.

- Nhà thầu cung cấp tài sản và Bên mua sắm tài sản có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án hoặc tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.

Hợp đồng này được làm thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau; cơ quan, tổ chức, Bên mua sắm tài sản, nhà thầu cung cấp tài sản (mỗi bên giữ 02 bản); gửi 01 bản cho đơn vị mua sắm tập trung./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU, BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thỏa thuận khung mua sắm tập trung số 02/TTK/TCTHADS-OSP ngày 17 tháng 11 năm 2020 giữa Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP;

Căn cứ Hợp đồng mua sắm tài sản số/HDMSTS-THADS-OSP ký ngày tháng năm 2020 giữa và Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung Số OSP,

Hôm nay, ngày.....tháng..... năm, tại, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện nhà thầu cung cấp tài sản (bên giao):

Ông (Bà): Chức vụ:

Ông (Bà): Chức vụ:

II. Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (bên nhận):

Ông (Bà): Chức vụ:

Ông (Bà): Chức vụ:

Thống nhất thực hiện nghiệm thu, bàn giao và tiếp nhận tài sản như sau:

1. Tài sản thực hiện bàn giao, tiếp nhận:

TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá mua (đồng)	Thành tiền (đồng)	Hiện trạng tài sản bàn giao
1						
2						
	Cộng:					

2. Các hồ sơ về tài sản bàn giao, tiếp nhận:

3. Ý kiến của các bên giao, bên nhận (nếu có):

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THANH LÝ HỢP ĐỒNG MUA SẮM TÀI SẢN

Số:/TLHDMSTS-THADS-OSP

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thỏa thuận khung mua sắm tập trung số 02/TTK/TCTHADS-OSP ngày 17 tháng 11 năm 2020 giữa Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty Cổ phần Công nghệ và Nội dung Số OSP;

Căn cứ Hợp đồng mua sắm tài sản số:...../HDMSTS-THADS-OSP ngày/...../2020 giữa Công ty Cổ phần Công nghệ và Nội dung Số OSP và

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại, chúng tôi gồm có:

I. Nhà thầu cung cấp tài sản

Tên đơn vị	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM VÀ NỘI DUNG SỐ OSP
Đăng ký kinh doanh	0102886901 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 22/8/2008, cấp lại lần thứ 12 ngày 24/7/2014
Mã số thuế	0102886901
Địa chỉ	Phòng E3, tòa nhà Đa Năng, 96 Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tài khoản	0051101655001
Tại	Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân Đội- CN Sở giao dịch 1
Điện thoại	024 35682502
Đại diện bởi	Ông Lê Quang Dũng Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

II. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (Bên mua sắm tài sản)

Tên đơn vị:

Mã số quan hệ với NSNN:

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản:

Tại:

Đại diện bởi: Chức vụ

Hai bên thống nhất ký Thanh lý Hợp đồng mua sắm tài sản số: /HDMSTS-THADS-OSP ngày ... tháng ... năm ... giữa Công ty Cổ phần Công nghệ và Nội dung Số OSP với với các nội dung sau:

1. Về giao nhận tài sản

Theo Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản, Nhà thầu đã giao, Bên mua sắm tài sản đã nhận ... máy vi tính để bàn Dell Optiplex 3070 SFF XCTO, xuất xứ Malaysia và ... máy in Brother DCP-B7535DW, xuất xứ Việt Nam theo đúng Hợp đồng đã ký kết.

Bên mua sắm tài sản đã nhận đầy đủ hóa đơn, chứng từ, tài liệu theo quy định của pháp luật và đúng nội dung như trong Hợp đồng mua sắm đã ký kết.

2. Thanh toán

Bên mua sắm tài sản sẽ thanh toán đầy đủ cho Nhà thầu theo Hợp đồng đã ký kết:

Số tiền: đồng.

(Bằng chữ:).

Theo Tài khoản:

Tên đơn vị thụ hưởng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM VÀ NỘI DUNG SỐ OSP**

Tài khoản: 0051101655001

Tại: Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân Đội- CN Sở giao dịch 1

3. Kết luận

Hai bên cam kết không còn tranh chấp, khiếu kiện và thống nhất thanh lý Hợp đồng mua sắm tài sản số: ký ngày tháng năm....

Thanh lý hợp đồng được lập thành làm thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau; Bên mua sắm tài sản (02 bản), nhà thầu cung cấp tài sản (02 bản), đơn vị mua sắm tập trung (01 bản)/.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

DANH SÁCH ĐẠI LÝ, ĐẠI DIỆN BẢO HÀNH

1. Danh sách Trung tâm dịch vụ của Dell tại Việt Nam

Đối với máy tính để bàn, quý khách vui lòng liên lạc với Trung tâm Chuyên gia Toàn cầu của Dell theo số điện thoại 1800545455 (số miễn phí điện thoại đường dài) để nhận hỗ trợ xác định lỗi về phần cứng và phần mềm trước khi nhân viên kỹ thuật hỗ trợ tại chỗ và/hoặc linh kiện được cử và/hoặc linh kiện được cử và/hoặc chuyển đến địa điểm kinh doanh của khách hàng (trong trường hợp cần thiết và theo mức dịch vụ Quý khách đã mua) để xử lý sự cố cho hợp lệ.

Để hỗ trợ dịch vụ nói trên, Dell có Trung tâm dịch vụ tại Việt Nam đặt tại các địa điểm sau đây:

SST	Thành phố	Địa chỉ
1	Hà Nội	Tầng 2, tòa nhà Hacino, 110 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội
2	Thành phố Hồ Chí Minh	23 Nguyễn Thị Huỳnh, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
3	Đà Nẵng	36 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
4	Cần Thơ	211/2 Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2. Danh sách Trung tâm dịch vụ của Brother tại Việt Nam

Đối với máy in, Dịch vụ Bảo hành Sửa chữa Tận nơi bắt đầu và kết thúc theo thứ tự như sau:

- Khách hàng liên hệ Bộ phận Hỗ trợ Doanh nghiệp để được hướng dẫn khắc phục nhanh sự cố từ xa.

- Nếu sản phẩm có sự cố không thể khắc phục từ xa được, nhân viên hỗ trợ sẽ sắp xếp và thông báo thời gian kỹ thuật viên đến tận nơi khách hàng để sửa chữa.

Bộ phận Hỗ trợ Doanh nghiệp đặt tại:

Lầu 5, tòa nhà Minh Long;

17 Bà Huyện Thanh Quan, quận 3, tp. Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 1900-636480;

Fax: (28) 6290-8788;

Email: corporate@brother.com.vn;

Để hỗ trợ dịch vụ nói trên, Dell có Trung tâm dịch vụ tại Việt Nam đặt tại các địa điểm sau đây:

Khu Vực	Tên Công Ty	Địa Chỉ	Tỉnh/Thành
4-ASC	TTBH Ủy Quyền Brother Hồ Chí Minh	Lầu 5 Tòa Nhà Minh, 17 Bà Huyện Thanh Quan, phường 6, Quận 3 Tel: 19006062	Hồ Chí Minh
	TTBH Ủy Quyền Brother Hà Nội	85 Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng Tel: (024) 39726071	Hà Nội
	TTBH Ủy Quyền Brother Đà Nẵng	P.55-Tầng 5 - Tòa Nhà Bưu Điện- 271 Nguyễn Văn Linh Tel: (0236) 3889789	Đà Nẵng
	TTBH Ủy Quyền Brother Cần Thơ	1/53A Đinh Tiên Hoàng, quận Cái Răng Tel: (0292) 3767557	Cần Thơ

KHU VỰC MIỀN BẮC	Công Ty Cổ Phần Toptek	321 Phố Vọng, quận Hai Bà Trưng Tel: (024) 36284264	Hà Nội
	Siêu thị điện máy CPN	Số 07 Lê Hồng Phong Tel: 1800 599 968	Hải Phòng
	Công Ty CPTM Hồng Hà	Số 171 Lê Lợi, tp.Vinh Tel: (038) 3833933	Nghệ An
	Công ty CP Thương Mại Phú Thành	Số 01 Võ Thị Sáu, phường Trường Thị, tp.Vinh Tel: (0238) 6251718	Nghệ An
	Công Ty TNHH TH&DV Tri Thức Trẻ	Xóm Đồng Tiến, xã Đông Lai, huyện Tân Lạc Tel: (021) 83833888	Hòa Bình
	Công Ty TNHH Điện tử tin học Vĩnh Nam	312 Trường Thi , phường Trường Thị Tel: (0237) 6250350	Thanh Hóa
	Công Ty TNHH TM&DV Thọ Vinh	333- Trần Hưng Đạo, phường Đại Phúc Tel: (0222) 3810866	Bắc Ninh
	Công Ty TNHH TM Mạnh Thái	368 Trần Phú, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn Tel: (0222) 3842484	Bắc Ninh
	Công Ty TNHH HTC	181 Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ Tel: (0240) 3829711	Bắc Giang
Công Ty TNHH ĐT tin học Thành Nam	829 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long Tel: (0203) 3556603	Quảng Ninh	

	Công Ty TNHH TM Công Nghệ Số Bách Khoa	Số 56 Trần Thái Tông, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình Tel: (0227) 3838898	Thái Bình
KHU VỰC MIỀN TRUNG	Công ty TNHH TM&DV Nhật Tân	71 Hồng Bàng Tel: (0258) 3510037	Nha Trang
	Công Ty Minh Nhật	114 Phạm Văn Đồng, phường Cam Phú Tel: (0258) 3505825	Cam Ranh
	Công ty TNHH điện tử tin học CMT	182-184 Trần Hưng Đạo Tel: (0256) 3823362	Qui Nhon
	Công Ty TNHH Khang Nguyên	7 Trần Hưng Đạo, Đông Hà Tel: (0233) 666789	Quảng Trị
	Công Ty Quốc Thắng	469 Hùng Vương, tp.Tam Kỳ Tel: (0235) 3828800	Quảng Nam
	Công Ty CTE	58- Nguyễn Du , quận Hải Châu Tel: (0236) 3889839	Đà Nẵng
	Cty TNHH Tin Học Ánh Dương	K17 Lý Thường Kiệt Tel: (0262) 3845745	Buôn Mê Thuộc
KHU VỰC MIỀN TÂY	Công ty CP Tin học Trần Lâm	34 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 1 Tel: (0299) 3616567	Sóc Trăng
	Doanh nghiệp tư nhân TMDV Đại Hải	24 Lê Thái Tổ, Phường 2 Tel: (0270) 3823275	Vĩnh Long
	Công Ty TNHH MTV TMDV Thành Đạt	197 Nguyễn Trung Trực, KP5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc Tel: (0297) 3993567	Kiên Giang

KHU VỰC MIỀN NAM	Công Ty Nguyễn Nhân	52/28 Đường 100, Bình Thới, Quận 11	Hồ Chí Minh
	Công Ty TNHH Sản Xuất và Dịch Vụ CMS	476-478 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 10, TP.HCM Tel: (024) 3795 8666	HCM+HNI
	Công Ty TNHH Tin Học Mai Phương	1264 Đường Phạm Văn Thuận, KP1, phường Tân Tiến, tp. Biên Hòa Tel: (0251) 7303999	Đồng Nai
	Công Ty TNHH MTV Công Nghệ Việt Phát	51 Phạm Ngọc Thạch, phường Hiệp thành, tp.Thủ Dầu Một Tel: (0274) 3878113	Bình Dương

3. Thông tin tiếp nhận Bảo hành tại Công ty Cổ phần Phần mềm và Nội dung số OSP

Bộ phận Tiếp nhận Bảo hành đặt tại:

Tầng 7, Tòa nhà Đại Phát, số 82 Duy Tân, phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội;

Điện thoại: 024. 35682502/ Ext: 188;

Fax: 024. 35682504.